TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 179/2021/QĐST - HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 06 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 179/2021/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng G, sinh năm 1984;

Nơi ĐKHKTT: Phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Chỗ ở hiện nay: Phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Bị đơn: Anh Bế Ngọc N, sinh năm 1981;

Nơi ĐKHKTT: Phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Chỗ ở hiện nay: Phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng G và anh Bế Ngọc N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng G và anh Bế Ngọc N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng G và anh Bế Ngọc N có 02 con chung là Bế Hàng C sinh ngày 29 tháng 12 năm 2009 và Bế Cát L sinh ngày 25 tháng 8 năm 2013. Khi ly hôn, chị G được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung Bế Hàng C với mức 3.500.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7 năm 2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng G tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện nộp thay anh Bế Ngọc N 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị G đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0005872 ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Chị G đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- UBND thị trấn Quảng Hà;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Đức Thanh